

Kinh tế và Dự báo



Economy &
Forecast
Review

08/2019
Số 23

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ISSN 0866-7120



Giải pháp thúc đẩy
giải ngân vốn đầu tư công
kế hoạch năm 2019

Kinh tế và Dự báo

ECONOMY AND FORECAST REVIEW

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Tổng Biên tập

PGS, TS. LÊ XUÂN ĐÌNH

Phó Tổng Biên tập

ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN

NGUYỄN LỆ THỦY

Hội đồng Biên tập

TS. CAO VIẾT SINH

PGS, TS. LÊ QUỐC LÝ

PGS, TS. BÙI TẮT THẮNG

TS. NGUYỄN ĐÌNH CUNG

PGS, TS. NGUYỄN HỒNG SƠN

GS, TS. TRẦN THỌ ĐẠT

PGS, TS. TRẦN ĐÌNH THIÊN

PGS, TS. NGUYỄN ĐÌNH THỌ

PGS, TS. NGUYỄN TIẾN DŨNG

TS. VƯƠNG QUÂN HOÀNG

Tòa soạn và trị sự

65 Văn Miếu - Đống Đa - Hà Nội

Tel: 080.43174 / 080.44474

Fax: 024.3747.3357

Email: kinhtedubao@mpi.gov.vn

Tạp chí điện tử

<http://kinhtevadubao.vn>

Chi nhánh phía Nam

289 Điện Biên Phủ,

Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

Tel/Fax: 028 3933 0669

Quảng cáo và phát hành

Tại tòa soạn: 080.48310 / 0905 646 814

Qua mạng lưới Bưu điện Việt Nam

Giấy phép xuất bản: 115/GP-BTTTT

In tại: Công ty CP in Công đoàn Việt Nam

Giá 19.500 đồng

MỤC LỤC

TỬ CHÍNH SÁCH ĐẾN CUỘC SỐNG

Nguyễn Anh Tuấn: Triển khai đầu thầu qua mạng: Nhìn lại giai đoạn 2016-2018 và định hướng trong thời gian tới	3
Nguyễn Minh Tuấn: Những ảnh hưởng của vấn đề tham nhũng đến hoạt động xây dựng và thực thi thể chế kinh tế - Trường hợp Việt Nam	7

PHÂN TÍCH - NHẬN ĐỊNH - DỰ BÁO

Trần Quốc Phương: Giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2019	10
Nguyễn Thị Thanh Nga: Nhìn lại hai năm thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững	14
Nguyễn Đại Lai: Thị trường tín dụng ngân hàng Việt Nam: Dự báo diễn biến những tháng cuối năm 2019	18

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Lương Thanh Hà: Phát triển DNNVV Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0	21
Lê Xuân Hùng, Lê Thị Mai: Tận dụng cơ hội AI trong khởi nghiệp, phát triển kinh tế Việt Nam	25
Lê Thị Kim Chung: Cắt giảm thuế quan theo các FTA: Những ảnh hưởng đến hoạt động thương mại của Việt Nam	28
Đào Mạnh Ninh: Một số vấn đề về thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc	33
Đặng Đình Đào, Nguyễn Thị Diệu Chi, Đặng Thị Thúy Hồng: Phát triển hệ thống logistics biển Việt Nam để hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW	37
Đình Quang Dương, Hoàng Yến: Vấn đề giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam	40
Vũ Thị Hà: Nguồn nhân lực Tây Nguyên trước yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp 4.0	44
Bùi Thanh Bình: Khuyến nghị chính sách và chương trình hỗ trợ học sinh là người dân tộc thiểu số, miền núi	48
Nguyễn Ngọc Khánh: Giải pháp thực hiện chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	51
Trần Thanh Mai, Nguyễn Văn Nhuận: Nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	54

NHÌN RA THẾ GIỚI

Đình Văn Toàn: Tinh thần doanh nghiệp trong quản trị và điều hành trường đại học: Kinh nghiệm từ Đại học Auckland	57
Oudomphone Sivongsa: Một số giải pháp để giảm nghèo đa chiều ở tỉnh Saravanh, CHDCNC Lào	61

KINH TẾ NGÀNH - LÃNH THỔ

Vũ Kỳ Long: Về thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai tại TP. Hà Nội	65
Nguyễn Thị Xuân: Một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030	69
Nguyễn Huy Long: Nâng cao chất lượng quản lý chi ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Ninh	73
Trần Thị Lý, Nông Hữu Tùng: Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	76
Nguyễn Hữu Xuân, Nguyễn Thị Minh Hiền: Tăng cường quản lý nuôi trồng thủy sản nước ngọt ở Hải Phòng để phát triển bền vững	79
Bùi Xuân Tùng: Thu hút FDI trên địa bàn tỉnh Ninh Bình: hực trạng và giải pháp	82
Phạm Thị Cam: Phát triển du lịch Ninh Bình theo hướng bền vững	85
Đặng Thị Thảo: Phát triển ngành nông nghiệp tỉnh Nghệ An	89
Trần Văn Phú: Một số tồn tại trong quản lý nhà nước đối với Chợ nổi Cái Răng và kiến nghị hoàn thiện	92
Huyền Tấn Khương: Về chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp tại tỉnh Trà Vinh	95
Trần Thị Bích Liên: Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh Đồng Tháp	98

Về chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp tại tỉnh Trà Vinh

HUYỀN TẤN KHƯƠNG*

Bài viết chỉ ra những cảm nhận tích cực và rào cản của hộ kinh doanh khi chuyển sang doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Đồng thời, đưa ra những bất cập đối với nguồn thu thuế từ hộ kinh doanh trong các năm qua. Trên cơ sở đó, tác giả kiến nghị một số giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế và nâng cao kết quả chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

NHỮNG LỢI ÍCH LÂU DÀI CỦA VIỆC HỘ KINH DOANH CHUYỂN LÊN DOANH NGHIỆP

Một là, với chủ trương chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp, hộ kinh doanh cần có nhìn nhận khách quan đến kết quả hoạt động sau khi chuyển đổi. Việc chuyển hộ kinh doanh lên doanh nghiệp cũng mang lại nhiều lợi ích cho chủ doanh nghiệp, như: đối với những hộ kinh doanh có hoạt động liên quan đến xuất khẩu hoặc có khả năng mở rộng quy mô nếu chuyển đổi lên doanh nghiệp sẽ rất có lợi về thuế xuất khẩu; doanh nghiệp đầu tư được hoàn thuế; cơ hội tham gia đấu thầu, vay vốn tại các tổ chức tín dụng. Theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp có quyền thuê 10 lao động trở lên một cách hợp pháp, được phép chính thức ký kết hợp đồng kinh tế, được sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng, được mở chi nhánh... Các quyền này tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng và phát triển kinh doanh.

Hai là, hoạt động kinh doanh theo hình thức doanh nghiệp không bị giới hạn về ngành nghề kinh doanh, tăng thêm các điều kiện huy động vốn, phát huy năng lực sản xuất và khai thác tối đa nguồn nhân lực hiện có. Kinh doanh theo hình thức doanh nghiệp khuyến khích hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển quy mô lớn hơn, bài bản, khoa học hơn và quản lý được đồng bộ, hạn chế tình trạng manh mún, nhỏ lẻ.

Ba là, về pháp lý chịu trách nhiệm tài sản. Kinh doanh theo hình thức doanh nghiệp, thì bản thân các nhà đầu tư hạn chế được rủi ro về tài sản, vì họ không phải chịu chế độ trách nhiệm vô hạn và liên đới so với hộ kinh doanh. Các thủ tục pháp lý quy định cho các loại hình doanh nghiệp được quy định khá chi tiết, rõ ràng tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Đầu tư năm 2014 và Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, ngày 14/09/2015 đủ cơ sở để nhà đầu tư bảo vệ mình.

Ngoài ra, nhận thức về trách nhiệm xã hội của người chủ kinh doanh, tố chất doanh nhân thể hiện thái độ tự lập, tự chủ; dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, dám chấp nhận rủi ro; cố chí làm giàu; sống có trách nhiệm với với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội, khi đó người chủ kinh doanh sớm thấy được lợi ích lâu dài từ việc chuyển sang doanh nghiệp.

THỰC TẾ TẠI TRÀ VINH

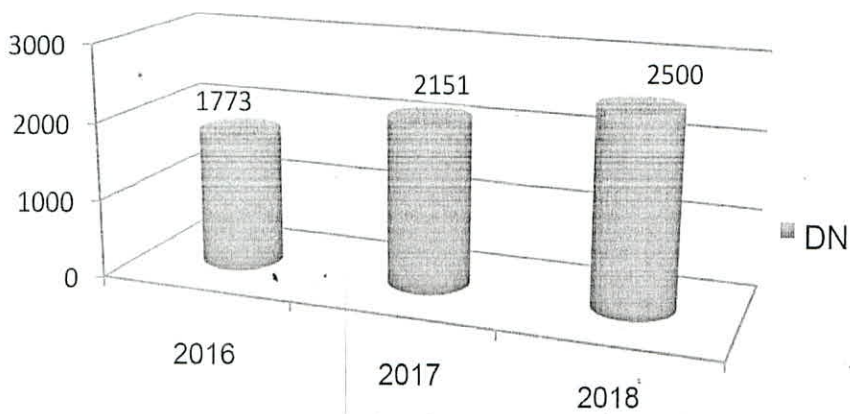
Những năm qua, sự phát triển về mặt số lượng và chất lượng của hình thức hộ kinh doanh cá thể đã và đang đóng vai trò là động lực quan trọng trong nền kinh tế tại địa phương.

Đến cuối năm 2018, theo báo cáo Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh, mô hình hộ kinh doanh hiện chiếm số lượng khá lớn. Cụ thể, có 16.655 hộ kinh doanh cá thể, đang đóng góp khoảng 3,5%-4% vào số thu ngân sách nhà nước của Tỉnh. Còn theo thống kê của Cục Thuế tỉnh Trà Vinh, thì hiện đang có 9.756 hộ kinh doanh có sử dụng hóa đơn; tổng số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác từ các hộ kinh doanh này là 70.347 triệu đồng. Đây được xem là khu vực có nhiều tiềm năng, đóng góp nhiều cho sự phát triển của kinh tế - xã hội tại địa phương và là hệ sinh thái phát triển doanh nghiệp.

Việc chuyển hộ kinh doanh đủ điều kiện thành doanh nghiệp đã được quy định từ năm 1999. Sau

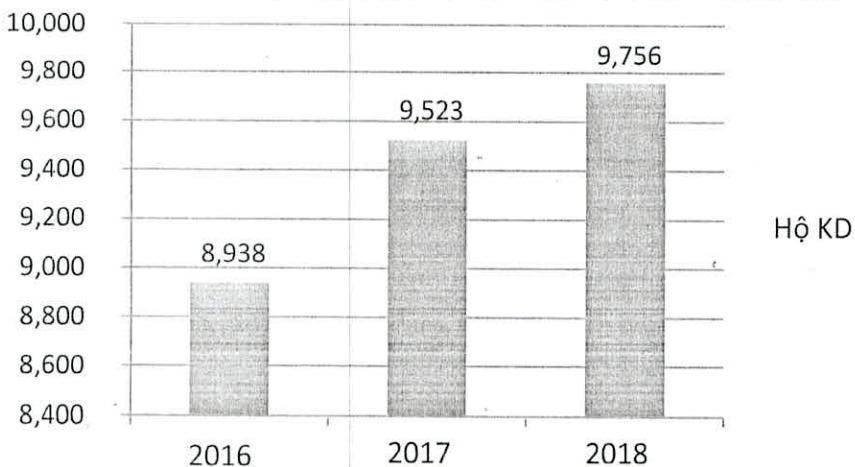
* ThS., Trường Đại học Trà Vinh

HÌNH 1: KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH



Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh, 2018

HÌNH 2: KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN HỘ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH



Nguồn: Cục Thuế tỉnh Trà Vinh, 2018

đó, Luật Doanh nghiệp năm 2005 đã quy định cụ thể về các điều kiện bắt buộc. Đó là “Hộ kinh doanh sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên phải đăng ký thành lập doanh nghiệp hoạt động theo quy định của Luật này”. Luật Doanh nghiệp năm 2014 tiếp tục khẳng định chủ trương này. Điều 66, Nghị định số 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp ghi nhận loại hình hộ kinh doanh.

Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh cho biết, từ năm 2016 đến 2018, tình hình phát triển doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh tăng đều (Hình 1). Đặc biệt, năm 2018 số doanh nghiệp mới thành lập là 349 doanh nghiệp đạt 69,8% so với mục tiêu của Tỉnh đặt ra là 500 doanh nghiệp được thành lập mới. Trong đó, có 52 doanh nghiệp được chuyển đổi từ hộ kinh doanh lên doanh nghiệp, chiếm 14,8% trên tổng số doanh nghiệp được thành lập mới.

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh Trà Vinh (2018), số hộ kinh doanh phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân và thuế giá trị gia tăng tương ứng qua các năm 2016 có 8.398 hộ, năm 2017 có 9.523 hộ và năm 2018 có 9.756 hộ kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế nêu trên (Hình 2). Tuy số hộ kinh doanh tăng lên, nhưng nguồn thu ngân sách từ lĩnh vực này không đúng với

kỳ vọng, cũng như tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn Tỉnh. Cụ thể, năm 2016 đạt 66,359 tỷ đồng, năm 2017 tăng lên 73,87 tỷ đồng và năm 2018 giảm còn 70,347 tỷ đồng.

Để phát triển doanh nghiệp, năm 2019, thực hiện chỉ tiêu chuyển đổi hơn 300 hộ kinh doanh lên doanh nghiệp, Phòng Kinh tế và Chi cục Thuế các huyện, thị và thành phố đã tiến hành rà soát hơn 600 hộ kinh doanh có doanh thu từ 1 tỷ đồng/năm trở lên, lập danh sách các hộ có mức thuế đóng trên 50 triệu đồng/năm, xác định được chi phí đầu vào, tổ chức được công tác kế toán để tuyên truyền, vận động chuyển đổi lên doanh nghiệp.

VẪN CÒN RÀO CẢN KHI HỘ KINH DOANH QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN SANG DOANH NGHIỆP

Hộ kinh doanh ngại khi chuyển lên doanh nghiệp, phải chịu rủi ro lớn hơn trong kinh doanh, những hạn chế về thị trường tiêu thụ sản phẩm, trình độ quản lý và tiếp cận công nghệ hạn chế. Cùng với đó, khi lên doanh nghiệp là phải trả lương, thưởng cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật (cao hơn so với hộ kinh doanh); tuân thủ chế độ hạch toán, sổ sách, chứng từ kế toán chặt chẽ và phức tạp; chịu sự kiểm tra, thanh tra nhiều hơn; không được thỏa thuận mức thuế phải nộp như hộ kinh doanh.

Trong quan hệ với Nhà nước hiện nay, mô hình hộ kinh doanh đang có lợi thế hơn so với doanh nghiệp. Cụ thể là, về thủ tục hồ sơ, thủ tục, lệ phí thành lập hộ kinh doanh cá thể chỉ bằng 50% lệ phí thành lập doanh nghiệp. Hộ kinh doanh cũng chỉ có 6 loại sổ sách kế toán so với hàng chục loại của doanh nghiệp, ít chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước.

Cùng với đó, một số yếu tố chính có ảnh hưởng đến quyết định chuyển sang doanh nghiệp, như: quy mô kinh doanh, số lượng lao động hoặc số vốn đầu tư có ảnh hưởng đáng kể đến việc chuyển sang doanh nghiệp. Tiếp đến, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, khi các hộ kinh doanh hoạt động hiệu quả hơn sẽ có xu hướng muốn chuyển sang doanh nghiệp hơn, các hộ khác; các mối quan hệ chính trị và kinh nghiệm kinh doanh cũng tác động không nhỏ đến quyết định chuyển đổi.

Ngoài các yếu tố vừa nêu trên, còn có các yếu tố, như: môi trường kinh doanh tại địa phương, hệ thống thuế, sự quan tâm của các cấp cũng có những ảnh hưởng quan trọng đến quyết định chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

Thứ nhất, Cục Thuế tỉnh Trà Vinh cần sớm triển khai văn bản chỉ đạo các chi cục thuế các huyện, thị, thành phố thành lập hội đồng tư vấn thuế xã, phường trực tiếp vận động, tuyên truyền để người nộp thuế là cá nhân kinh doanh về các chính sách thuế hiện hành, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của hộ kinh doanh. Đồng thời, thu thập và khảo sát thông tin hộ kinh doanh nộp thuế khoán và cung cấp thông tin cho cơ quan thuế để phân loại, xác định số thuế phải nộp của hộ kinh doanh sát với doanh thu phát sinh. Từ đó, đảm bảo công tác quản lý thuế được công khai, minh bạch giữa các hộ kinh doanh trên địa bàn.

Thứ hai, chi cục thuế các huyện, thị, thành phố cần xây dựng bộ cơ sở dữ liệu đối với hộ kinh doanh và công khai thông tin của cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán trên địa bàn quản lý theo quy định tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC, ngày 15/06/2015 hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân nhằm đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong quản lý thuế đối với hộ kinh doanh. Việc xây dựng bộ cơ sở dữ liệu

đối với cá nhân nộp thuế khoán dựa vào doanh thu thực tế của hộ kinh doanh là cơ sở để cơ quan thuế điều chỉnh mức thuế khoán sát với thực tế, đảm bảo tính công bằng về nghĩa vụ thuế giữa các hộ kinh doanh khác cùng ngành nghề trên cùng địa bàn.

Thứ ba, Cục Thuế tỉnh Trà Vinh cần thành lập hội đồng nhằm xác định mức thuế khoán đối với hộ kinh doanh trên địa bàn quản lý theo định kỳ mỗi năm một lần, vì trên thực tế hàng năm các khoản chi phí đầu vào, giá trị hàng hóa, dịch vụ đầu ra luôn có biến động theo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, các cơ quan chức năng, đoàn thể, hội doanh nghiệp tăng cường việc tuyên truyền, giải đáp thắc mắc, giúp thay đổi cảm nhận của chủ hộ kinh doanh về bất lợi của hộ kinh doanh khi lên doanh nghiệp, như: phải trả lương, thưởng cho người lao động đúng quy định pháp luật, tuân thủ chế độ hạch toán, sổ sách, chứng từ kế toán chặt chẽ và phức tạp; chịu sự kiểm tra, thanh tra nhiều hơn. Thay vào đó là các chính sách, hỗ trợ về thủ tục thuế và thủ tục hành chính, nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng hiệu quả nguồn vốn cho các hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp.

Thứ năm, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh của từng bộ phận chức năng; cần đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình điều tra doanh số của hộ theo thực tế; lập bộ thuế, tính các số thuế phải nộp hàng tháng và thông báo số thuế với hộ kinh doanh.

Thứ sáu, tuân thủ nguyên tắc khuyến khích hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi lên doanh nghiệp hỗ trợ tối đa cho những hộ tự nguyện. Bên cạnh đó, đối với các hộ kinh doanh không đủ điều kiện, hoặc không có nhu cầu phát triển lên doanh nghiệp, thì cơ quan thuế nên thay đổi biện pháp quản lý thu thuế theo nguyên tắc thuế khoán tối thiểu bằng hoặc cao hơn kê khai của các hộ kinh doanh nhằm tạo sự công bằng giữa các hình thức kinh doanh trong thời gian tới. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2015). *Nghị định số 78/2015/NĐ-CP, ngày 14/09/2015 về đăng ký doanh nghiệp*
2. Bộ Tài chính (2015). *Thông tư số 92/2015/TT-BTC, ngày 15/06/2015 hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế*
3. UBND tỉnh Trà Vinh (2017). *Quyết định số 1120/QĐ-UBND, ngày 16/06/2017 ban hành Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2017-2020*
4. UBND tỉnh Trà Vinh (2018). *Quyết định số 244/QĐ-UBND, ngày 08/02/2018 ban hành Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018-2020*
5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh (2016-2018). *Báo cáo tình hình hoạt động, các năm từ 2016 đến 2018*
6. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2018). *Kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2017*
7. Cục Thuế tỉnh Trà Vinh (2016-2018). *Báo cáo hộ thuế khoán các năm từ 2016 đến 2018*
8. Cục Thuế tỉnh Trà Vinh (2018). *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác thuế năm 2018; nhiệm vụ giải pháp công tác thuế năm 2019*